

KINH ĐỘ THẾ PHẨM

QUYỂN 6

Bồ-tát nơi thai có mười việc. Những gì là mười?

Nhằm khai hóa những chúng sinh chí trụ nơi Tiểu thừa, mang tâm sợ hãi, kém cõi. Bồ-tát đều biết tâm niệm của hạng người này nên thị hiện nhập thai. Hoặc sợ hạng người này phát ý nghĩ: “Bồ-tát hóa sinh, gốc đức tự nhiên, chúng ta không thể học theo được! Do đó, Bồ-tát thị hiện nhập thai”. Đó là việc thứ nhất.

Bồ-tát đều vì cha mẹ, thân thuộc từ đời trước xa xưa, vì bạn đồng học, môn đệ và các chúng sinh khác mà gieo trồng gốc đức, muốn hóa độ những người này nên thị hiện nhập thai. Hoặc có người từ đời trước đã tích đức, nên lúc ở trong thai ấy nhận được sự khai hóa. Đó là việc thứ hai.

Bồ-tát Đại sĩ, tâm chưa từng vọng nghĩ về một sự yên ổn tự tại mà ý thường an định. Đó là việc thứ ba.

Như khi thị hiện ở thai mẹ, Bồ-tát giảng pháp cho Thánh chúng chưa từng đoạn mất. Các Bồ-tát, Đế Thích, Phạm thiên, Tứ Thiên vương đều đến tụ hội để Bồ-tát thị hiện vô số Thánh tuệ nhiều không thể kể, không bờ cõi. Ở trong thai, Bồ-tát hiển hiện những biện tài kỳ diệu liền độ thoát họ. Đó là việc thứ tư.

Như khi ở trong thai mẹ Bồ-tát đã tập hợp đại chúng cùng các bậc khai sĩ, và họ đều muốn vân tập đến. Vì bản thể nhằm độ thoát họ nên Bồ-tát vì họ mà giảng nói pháp, khiến cho họ đều được giải thoát. Đó là việc thứ năm.

Lại nữa, muốn khai hóa dân chúng trong thế gian thành tựu quả vị Tối chánh giác, đầy đủ các đức, trang nghiêm đạo tràng nên Bồ-tát đã thị hiện sinh ra ở nhân gian. Đó là việc thứ sáu.

Bồ-tát tuy ở trong thai mẹ như thân Bồ-tát thị hiện khắp cả tam thiên thế giới, giống như trong gương sáng nhìn thấy các hình ảnh. Chí của Bồ-tát nhiệm mầu nên những bậc học sĩ Đại thừa, chư Thiên, Long thần, Kiên-đạp-hòa, A-tu-luân, Ca-lưu-la, Chân-đà-la, Ma-hầu-lặc, nhân cùng phi nhân đều tâm niệm: “Ta nên đến đảnh lễ, quy mạng, cúng dường Bồ-tát”. Đó là việc thứ bảy.

Khi ở trong thai mẹ, Bồ-tát có đại pháp môn tên là Đại tuệ tạng. Pháp môn ấy đi đến các cõi Phật khác ở phương khác, rốt ráo đầy đủ, Bồ-tát ở trong thai đều cùng luận giảng. Do đó, nên khiến Bồ-tát hiện thân nhập vào thai mẹ. Đó là việc thứ tám.

Khi Bồ-tát thị hiện vào trong thai mẹ, có Tam-muội tên là Ly cấu tạng, nhờ nơi định lực mà được thành tựu, chẳng gần thai mẹ, tại trời Đâu-thuật, vào nơi thanh tịnh nên trụ trong thai mẹ mà cũng không chỗ nhập. Đó là việc thứ chín.

Lại nữa, Như Lai Chí Chân có đại công đức tên là Ly cấu tạng hoa, nên thấy việc phụng kính cúng dường Như Lai là các bậc Giác Phật. Khi ở trong thai mẹ, Thánh chỉ của Bồ-tát đều hiện hữu khắp mười phương. Vì bậc chân Đại Thánh và các chúng Bồ-tát đều có hạnh gọi là Pháp giới tạng. Vì giảng giải giáo điển này nên nhập vào tuệ Vô cực. Bồ-tát nhờ đó, thị hiện sự đi ở bằng thập thiện vi diệu, kiến lập được an lạc lớn.

Bồ-tát có mười việc thị hiện an tường. Những gì là mười?

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

1. Khi Bồ-tát nhập vào thai mẹ, từ lúc mới phát tâm cho đến khi hiện ở pháp Nhất sinh bổ xứ, luôn thành tựu đầy đủ Phật sự.

2. Như lúc vào thai mẹ, Bồ-tát lại tiếp tục thị hiện ở tại cõi trời Đâu-thuật.

3. Hoặc lại trở về hiện vào thai mẹ, rồi sinh ra.

4. Hoặc tại thai mẹ thị hiện trẻ thơ, không rời thai mẹ.

5. Thị hiện các thể nữ trong cung, hiển hiện nơi thai mẹ.

6. Lại thị hiện sinh ra, yên ổn nơi thai mẹ.

7. Thị hiện hạnh tinh tấn khổ nhọc. Hiện đi đến đạo tràng, ngồi nơi gốc cây, chứng đắc Chánh giác của Phật.

8. Lại hiện ở thai mẹ mà chuyển pháp luân, ở trong thai mẹ hiện Diệt độ.

9. Vào trong thai mẹ, giảng dạy khuyến tiến hội nhập nơi đại đạo.

10. Tại chỗ dừng trong thai đó thị hiện đầy đủ các hạnh Bồ-tát, kiến lập đại đạo vô cực của Như Lai, làm rõ cửa Đạo. Đó là Bồ-tát thị hiện mười hạnh an tường, tự tại.

Bồ-tát thị hiện sinh ra có mười việc. Những gì là mười?

1. Bồ-tát thông sáng, ý niệm an nhiên, hiện bày đời sống thanh tịnh hòa hợp.

2. Phát ra ánh sáng lớn chiếu soi khắp cả tam thiên thế giới.

3. Tối hậu rốt ráo, chẳng còn thọ sinh nữa, mà chỉ thị hiện sinh ra.

4. Không khởi, chẳng diệt nên gọi là sinh.

5. Suy nghĩ sự thọ sinh trong ba cõi giống như huyễn hóa.

6. Hiện thân sinh ra trong mười phương thế giới.

7. Thân ấy thị hiện đạt đến Nhất thiết trí.

8. Đấng Như Lai chí chân diển bày uy thần sáng chói để ban bảo cho tất cả chúng sinh nơi các cõi Bồ-tát đã tích lũy đại tuệ nơi Tam-muội Chánh thọ, sau đó mới sinh ra.

9. Bồ-tát vừa sinh ra đã làm chấn động nơi các cõi Phật.

10. Khiến tâm các loài chúng sinh được hoan hỷ, trừ bỏ các đường ác, che lấp các ma sự. Mỗi mỗi đều kinh ngạc nói: “Hôm nay đức Bồ-tát từ cõi nào đến đây”.

Đó là mười việc Bồ-tát thị hiện sinh ra.

Bồ-tát vi tiểu có mười việc. Những gì là mười?

1. Quán sát thế tục do tham dục nên bị ràng buộc nên không thể vượt ra được. Chỉ mỗi sức của thân ta mới có thể làm được việc đó để khắng định điều ấy nên Bồ-tát mỉm cười vậy.

2. Người thế tục bị nhiều thứ phiền não mê hoặc mà tự cho là trí tuệ, nhưng không thể đạt được, nên Bồ-tát mỉm cười.

3. Kẻ tự đại, phóng dật mà tự cho mình là bậc vô thượng. Bồ-tát liền dùng Pháp thân thị hiện thị điều then chốt lớn, hiện bày cả ba đời khiến họ đều phát sinh ý cầu đạt đến.

4. Mắt của các Bồ-tát không chỗ ngăn ngại, từ mười phương cõi đến cung trời Phạm thiên, cho đến cõi trời Đại thần diệu, đều quán sát được cả gốc ngọn và tự nghĩ: “Các chúng sinh này đều bị phiền não cấu nhiễm, trí lực của Bồ-tát đều nhìn thấy rõ cả”.

5. Bồ-tát lại thấy chúng sinh đời trước tích chứa gốc đức mà bị đọa lạc trở lại.

6. Thấy chúng sinh gieo trồng phước ít mà mong cầu quả báo vô lượng.

7. Thấy đạo bình đẳng giác chân chánh không hề hư vọng.

8. Quán sát thấy bạn hữu thuở xưa, kẻ đồng học từ trước, chí cầu đạo Bồ-tát,

mỗi một đều tinh tu nhưng chưa tròn Phật pháp, chỉ riêng mình là đạt được.

9. Quán xét chỗ ở của chư Thiên, loài người và ở chốn tối tăm, thấy họ chẳng hiểu được chánh pháp nhưng tâm Bồ-tát chẳng hề thoái chuyển, chẳng hề chán mệt.

10. Như Lai chí chân có phóng ra ánh sáng gọi là Đại diêu an, luôn phát ra ánh sáng lớn tỏa chiếu.

Đó là mười việc vi tiểu của Bồ-tát.

Bồ-tát đi bảy bước có mười việc. Những gì là mười?

1. Lúc ấy, Bồ-tát tự thị hiện trẻ thơ.
2. Bước đi bảy bước để biểu thị có bảy thánh tài, hiển bày sự thù thắng.
3. Muốn làm cho sở nguyện của Địa thần được đầy đủ.
4. Tự thị hiện công đức ấy siêu việt ba cõi, một mình bước đi không ai sánh cùng.

5. Bồ-tát đi như Long vương, đứng như Tượng vương, cử động tiến dừng như sư tử cất bước.

6. Các chỗ đi đến, qua lại, bước đi của Bồ-tát chuyển động cùng khắp và đều vượt hơn tất cả, khi ấy thì đất trời biến thành Kim cương.

7. Hàng phàm phu không đủ sức nhận lãnh công việc nâng đỡ, giữ gìn nên Bồ-tát an ủi chỉ dẫn cho tất cả chúng sinh bằng bước đi bảy bước.

8. Lại nữa, tất cả mọi người chẳng lý giải được nghĩa đạo nên Bồ-tát bước đi bảy bước ứng với bảy Giác ý.

9. Bước đi bảy bước để giác ngộ những người chưa được giác ngộ, khiến họ đạt đến chánh pháp, không chỗ dựa nương.

10. Ta ở đời là bậc tôn quý, trì tuệ không ai hơn và miệng tự nói lên: “Trên trời, dưới đất ta sẽ hóa độ tất cả”.

Đó là mười việc đi bảy bước của Bồ-tát.

Bồ-tát hiện bày trẻ thơ lại có mười việc. Những gì là mười?

1. Bồ-tát đều biết chú giải sách vở, toán số kỹ thuật, biết chỗ cần tùy nghi ứng phó, ngôn từ đối đáp, không có gì là không thông đạt nên lấy việc này hiển bày với mọi người.

2. Lại nữa, Bồ-tát thị hiện sự lên ngựa, cỡi voi, cỡi xe đi lại, hiện chú thuật thần tiên... so với mọi người thì siêu việt khác thường.

3. Kỹ nhạc, ca múa vui chơi, tranh tài, Bồ-tát cũng đều siêu quần bạt chúng.

4. Thân, miệng, ý của Bồ-tát thị hiện có tội phước mà không có tai ương.

5. Bồ-tát dùng Tam-muội Chánh thọ vô kiêu mạn hiện bày khắp các thế giới của chư Phật nhiều vô lượng để khai hóa chúng sinh hiện ở đó.

6. Bồ-tát hiển hiện công đức trí tuệ vượt hẳn các hàng Trời, Rồng, Quỷ, thần, A-tu-luân, Ca-lưu-la, Chân-đà-la, Ma-hầu-lặc, Đế Thích, Phạm vương, Tứ Thiên vương và tất cả đều đến quy mạng Bồ-tát.

7. Lại nữa, Bồ-tát tự thị hiện sắc mạo, hình tướng của Đế Thích, Phạm vương và Tứ Thiên vương, lại dùng dung mạo của Bồ-tát để tự thị hiện, hiển bày đạo nghiệp của mình.

8. Bồ-tát thị hiện ở chúng sinh mỗi mỗi đều khác. Như có các chúng sinh tham đắm ái dục, thích vui đùa hoặc lại có chúng sinh sầu lo, loạn động thì Bồ-tát sẽ vì họ thị hiện sự hoan hỷ thuận hợp khiến họ yêu thích pháp.

9. Bồ-tát thường dùng pháp hội tạo lợi ích lớn tăng thêm sự phụng kính Như Lai.

Nhìn thấy khắp mười phương bằng ánh sáng của pháp, dùng uy thần của Như Lai để thị hiện sự an lành, hòa hợp, vắng lặng.

10. Vì hóa độ chúng sinh nên Bồ-tát thị hiện hình tướng trẻ thơ ở tại hậu cung để cứu giúp được nhiều.

Bồ-tát thị hiện nơi hoàng cung, ở chỗ các Thế nữ lại có mười việc. Những gì là mười?

1. Bồ-tát với họ từ đời trước vốn là chỗ đồng học, nên Bồ-tát muốn hóa độ những chúng sinh này.

2. Vì hiển bày gốc đức nên Bồ-tát hiện ở hậu cung.

3. Bồ-tát lại vì những người muo61n vun trồng gốc đức nên phải ra sức cứu tế vì thế đã hiện ra ở hậu cung.

4. Vì chư Thiên, người đời kiêu mạn buông lung, hạng giàu sang quyền quý mà hàng phục, Bồ-tát nhân đấy cũng thị hiện sinh nơi vương cung cao quý để hàng phục hóa độ họ.

5. Tại đời năm ô trước, tùy lúc dần dất tiến lên, hóa độ đưa đến cõi Phật.

6. Tuy ở trong cung nhưng chẳng phế bỏ Tam-muội, uy lực vô song.

7. Chúng sinh từ thuở xưa đã hưng lập thế nguyện, Bồ-tát muốn làm cho được như ý nên hiện ra ở hậu cung.

8. Nhằm khiến cho cha mẹ, gia thất, thân thuộc, bản nguyện được tròn đủ, nên Bồ-tát dùng đại pháp âm, các thứ kỹ nhạc ca vịnh, đàn địch... phụng kính cúng dường Đức Như Lai chí chân để làm cho họ được thành tựu.

9. Lúc đó, Bồ-tát ở tại hậu cung đã tỏ ngộ và thành tựu Phật đạo, định ý chẳng lay động.

10. Từ đầu đến cuối là Bồ-tát thành Tối chánh giác, chuyển pháp luân vào Đại diệt độ, vì vậy Bồ-tát thị hiện, dùng pháp để hộ trì, cứu vớt bao nhiêu khổ ách, khiến chúng sinh vào với đại đạo.

Đó là Bồ-tát thị hiện ở tại hậu cung tối hậu rốt ráo sau cùng, bỏ nước nhường ngôi, vào núi đăc đạo.

Bồ-tát xả bỏ cõi nước lại có mười việc.

Những gì là mười?

1. Biểu thị việc chán bỏ trần dục nên hiện bày sự xuất gia.

2. Thấy ở thế tục nhiều sự cấu nhiễm tham chấp, nhằm khiến mọi người không bị đắm chìm nơi uestrợc, nên hiển hiện đạo lý Nhu hòa thuận hợp của Hiền thánh chánh chân.

3. Bồ-tát vào trong hành nghiệp để nhằm thông suốt đạo hóa độ, khen ngợi đức xuất gia.

4. Dùng phương tiện quyền xảo, thị hiện ở cõi nhị biên, đi vào các nghi và sáu mươi hai thứ tà kiến để cứu vớt những chúng sinh ở đấy.

5. Chúng sinh tham dục, thiết tha muốn được an lạc, Bồ-tát vì họ thị hiện các nạn để họ từ bỏ tư tưởng ý lại vào an ổn.

6. Vì những kẻ đắm chấp ở ba cõi và các loài mãi lưu chuyển, trôi nổi trong sáu đường, nên trước hết Bồ-tát thị hiện sự xuất gia.

7. Tâm của cá chúng sinh kia luôn dấy động, không có chỗ nương dựa quy ngưỡng, luôn duyên nơi cảnh trần nên Bồ-tát thị hiện xuất gia.

8. Lại thị hiện chứng đăc mười lực, bốn vô sở úy của Như Lai.

9. Tùy lúc giáo hóa, rớt ráo tối hậu.

10. Sẽ được thành Phật, ấy là điều hẳn nhiên.

Đó là mười việc bỏ nước, nhường ngôi của Bồ-tát.

Bồ-tát hiện hạnh cần khổ lại có mười việc. Những gì là mười?

1. Muốn khai hóa hàng Tiểu thừa nên Bồ-tát thị hiện sáu năm chuyên tu khổ hạnh, ngày chỉ ăn một hạt mè hạt gạo.

2. Bồ-tát lại muốn chuyển hóa sáu mươi hai thứ tà kiến để vì những hàng chúng sinh thất đức, chỉ bày về nghiệp báo, tội phước cho họ.

3. Bồ-tát cũng nhằm hóa độ thế giới tạp uế, mê lầm.

4. Tùy thời khuyên bảo, dẫn dắt, nên thị hiện sự lao khổ hoạn nạn của mình.

5. Có thể chế ngự tham dục nơi các căn mà hiển bày hai thứ nghiệp duyên.

6. Nhờ đó nên nhận được pháp chân đế, các pháp tham chấp ái dục được chuyển hóa tạo sự an lạc cho bản thân.

7. Đối với những chúng sinh rong ruổi theo trần cảnh thì Bồ-tát khiến họ tịnh tâm.

8. Lại nữa, Bồ-tát thị hiện về chí đạo tinh tấn cần khổ.

9. Sẽ được thành Phật nơi chân tướng sau cùng, nên hiển bày sự không thọ sinh trở lại.

10. Vì nhờ tinh tấn nên khiến cho chư Thiên, loài người căn tánh chưa thuần thực và những kẻ ngoại đạo, dị học phải tuân theo sự chỉ giáo. Đó là Bồ-tát thị hiện khổ hạnh có mười việc.

Bồ-tát đi đến đạo tràng lại có mười việc. Những gì là mười?

1. Bồ-tát phát ra ánh sáng lớn soi khắp mười phương khiến mọi người biết được nên đi đến gốc cây Bồ-đề.

2. Bồ-tát muốn tạo sự cảm ứng nơi các cõi nước Phật nên hiển bày thân mình, làm cho khắp các cõi Phật cũng đều thấy biết.

3. Lại nữa, Bồ-tát thị hiện thông suốt những chỗ hành hóa từ đời trước khiến cho các Bồ-tát và chúng sinh đều đến chỗ ấy đảnh lễ, thọ học.

4. Bồ-tát thị hiện ngồi nơi gốc cây ở đạo tràng ấy.

5. Tạo sự trang nghiêm thanh tịnh, tùy theo căn cơ của mọi người.

6. Tùy thời hiện thân, uy nghi, lễ tiết đầy đủ nơi đạo tràng vắng lặng.

7. Khiến cho mỗi mỗi Như Lai chí chân trong các thế giới đều tự hiện thân.

8. Hiện rõ chư Phật khi kinh hành, cất bước hạ chân, thường tu Tam-muội, chẳng rời định ý, thấu tỏ Thánh đạo.

9. Bồ-tát đi đến đạo tràng trong chốc lát thì tất cả chư Thiên, Long vương, Kiền-đạp-hòa, A-tu-luân, Ca-lưu-la, Chân-đà-la, Ma-hầu-lặc, Đế Thích, Phạm thiên và Tứ Thiên vương đều hiện đến phụng kính, mọi người thấy thế nên thấy đều phát tâm cầu đạt đại tuệ vô ngại.

10. Chốn hành của Bồ-tát quán sát mười phương, nghĩ đến các Đức Như Lai, hiểu hết mọi phương diện, ở tại các cõi nước hiện thành Chánh giác.

Đó là Bồ-tát thị hiện đến đạo tràng.

Bồ-tát ngồi nơi gốc cây Phật lại có mười việc. Những gì là mười?

1. Bồ-tát dùng vô số việc tạo sự cảm ứng nơi các cõi Phật nên ngồi nơi cội cây.

2. Bồ-tát muốn soi sáng khắp mười phương thế giới.

3. Nhằm tiêu trừ hết tất cả các đường ác.

4. Bồ-tát cũng muốn kiến lập tất cả các cảnh giới đều là Kim cang.
5. Quán sát các Đức Như Lai ngồi trên tòa Sư tử.
6. Hiện bày chỗ tư niệm của tâm bình đẳng như hư không.
7. Hiện thân uy nghi đều phải tùy lúc.
8. Hương về đạo tràng Kim cang Tam-muội.
9. Là chỗ dừng bước của các Đức Như Lai, thọ nhận sự thanh tịnh và tự thừa kế oai lực của chư Phật.
10. Lấy gốc đức làm mục đích để an lập cho tất cả chúng sinh.
Đó là mười việc ngồi nơi cội cây của Bồ-tát.

Bồ-tát ngồi ở đạo tràng có mười điều đạt đến sự chưa từng có. Những gì là mười? Khi ngồi dưới cây Phật, Bồ-tát đạt đến pháp an nhiên chưa từng có. Các Đức Như Lai Chí Chân Đẳng Chánh Giác trong mười phương thế giới đều hiện bày hình tướng nơi trước mặt, đưa bàn tay phải, đều tự khen ngợi, tức khiến cho bậc đại sư có được sự thù thắng chính là pháp bậc nhất chưa từng có. Đó là việc thứ nhất. Như lúc Bồ-tát ngồi nơi cội cây Bồ-đề thì tất cả chư Phật đều nghĩ đến và đều hiện uy thần đi đến. Đó là việc thứ hai. Khi ngồi nơi cội cây Bồ-đề, các Bồ-tát đồng học từ thuở xưa đều cùng đến vây quanh hộ vệ, trụ vào cửa Định ý đem vô số vật cúng dường Bồ-tát. Đó là việc thứ ba. Khi ngồi nơi cội cây Bồ-đề thì cỏ cây, hoa trái và các thảo dược của mười phương thế giới, tuy không có thần thức nhưng đều tự nhiên cúi mình; chúng đều cùng cúi mình hướng về cây Bồ-đề mà đánh lễ. Đó là việc thứ tư. Bồ-tát có Định ý lớn tên là Tích pháp giới, siêu việt tất cả các hạnh Bồ-tát. Giả sử khi chứng được Định ý này thì ánh sáng của công đức ấy vượt tất cả các bậc Khai sĩ. Đó là việc thứ năm. Vào lúc Bồ-tát kiến lập đạo tràng Tổng trì thân hải tạng ly cấu quang diệu thì khiến các Đức Như Lai xiển dương mưa pháp lớn. Đó là việc thứ sáu, tức dùng pháp độ của đỉnh nhu hòa thuận hợp. Bồ-tát ngồi nơi đạo tràng cúng dường các Đức Như Lai, đi khắp các cõi nước, không trụ xứ nào mà chẳng đến. Đó là việc thứ bảy. Khi Bồ-tát ngồi nơi cội cây Bồ-đề thì hành nghiệp ấy cũng như trí tuệ của bậc Khai sĩ đã thấy khắp cội rễ việc làm và tâm niệm của tất cả chúng sinh. Đó là việc thứ tám. Khi ngồi nơi cội cây Bồ-đề, Bồ-tát tự nhiên khéo đạt đến định giác của Phật thánh. Vừa được định ấy tức biết được vô lượng sự việc cùng khắp nơi ba đời, giống như hư không. Đó là việc thứ chín. Khi ngồi nơi cội cây Bồ-đề, Bồ-tát dùng thân mình biết rõ được ba đời. Đại thánh tuệ không ai sánh bằng ấy phóng ra ánh sáng lìa cấu uế.

Đó là mười sự kiện pháp chưa từng có.

Bồ-tát hàng phục cung ma, hàng phục quyến thuộc ma có mười việc. Những gì là mười?

1. Chúng sinh đồng cảnh trần, buộc vào chốn hoạn nạn sinh tử của thế tục, không ưa chiến đấu để diệt trừ phiền não nên Bồ-tát thị hiện đại uy lực hàng phục quân ma và quyến thuộc của chúng.
2. Đối với chư Thiên và người đời thuộc loại cao ngạo, cầu danh, Bồ-tát muốn vì họ đoạn trừ nạn tự đại.
3. Đức Phật muốn hàng phục khai hóa quân ma và binh chúng khiến chư Thiên, muôn dân, cùng nhau vui vẻ đều đến tụ hội, nhân đấy Bồ-tát hóa độ họ.
4. Uy lực của Bồ-tát thật là vô thượng.
5. Cũng nhằm hiển hiện, khiến cho mọi người nhận biết, cũng nhằm khuyến khích, tạo an vui cho tất cả chúng sinh.

6. Hiện bày lợi lạc ấy cũng là nhằm thể hiện sự thương xót đến thế nhân trong đời vị lai.

7. Ở nơi cội cây Bồ-đề, khi hàng phục quân ma, Bồ-tát đều vượt qua các cảnh giới ma, không có trần dục, không có lực mà chẳng phải không có lực.

8. Nhìn thấy các lực yếu kém nên Bồ-tát thị hiện gốc đức, hiển bày diệu lực của tâm Từ.

9. Hàng phục quân ma và quyến thuộc, tùy lúc khuyến khích tạo sự an lạc.

10. Ái dục, phiền não, tham sân nơi thế gian thì dùng đạo pháp để chuyển hóa. Quán được mười nghĩa này nên Bồ-tát đã hàng phục quân ma và quyến thuộc của chúng.

Bồ-tát thành Tối chánh giác thị hiện uy lực của Như Lai cũng có mười việc. Những gì là mười?

1. Bồ-tát có thể hàng phục các nghiệp ma, phiền não cấu uế.
 2. Đây đủ hạnh Bồ-tát, ưa thích tất cả Định ý của các Bồ-tát luôn tự lấy làm vui.
 3. Vượt lên trên cảnh giới Thánh tuệ của các bậc khai sĩ, nên Bồ-tát thành tựu rất ráo các pháp thanh tịnh cùng tất cả các hạnh nghĩa.
 4. Vì các thế gian nên Bồ-tát khéo hành tư duy.
 5. Thân Bồ-tát biến khắp mười phương thế giới, diễn ra âm hưởng giác ngộ.
 6. Tâm bình đẳng đối với chúng sinh, đều hiện rõ uy thần mà kiến lập cho họ.
 7. Các Đức Phật Như Lai chí chân quá khứ, vị lai và hiện tại với thân, miệng, ý... đều không vọng tưởng, nên trong một lúc cùng đạt thấu tỏ cả ba đời.
 8. Bồ-tát có Tam-muội tên là Thiện giác giác ý.
 9. Khi được Định ấy thì nhập vào mười lực của Đức Phật.
 10. Bồ-tát có thể hưng khởi lực này thì nơi nơi đều có lực, đến được Tuệ lậu tận.
- Đó là mười lực của Như Lai tạo thành đạo quả Tối chánh giác của Bồ-tát. Khi Bồ-tát an trú nơi lực này thì chư Phật khắp các cõi cùng nói: “Như Lai đã thành Chánh Giác”.

Đức Như Lai Chí chân dùng mười phẩm để chuyển bánh xe pháp. Những gì là mười?

1. Đạt đến bốn Vô sở úy, vào tuệ thanh tịnh.
2. Thông suốt âm thanh của Tuệ và bốn Biện tài.
3. Lại khéo biết rõ nên vượt qua bốn đế.
4. Hành hóa ở cửa giải thoát Chánh giác vô ngại.
5. Tâm quảng đại, thương nghĩ về tất cả chúng sinh.
6. Tiêu trừ những thứ khổ nạn bức bách mọi lo âu, sầu não, các oan uổng bất như ý.
7. Bồ-tát chẳng trái với tâm Từ bi vô hạn nơi thuở xưa.
8. Hiện bày ngôn từ thanh tịnh, hòa ái khắp mười phương thế giới.
9. Ở trong vô số kiếp, Bồ-tát đã ban tuyên kinh pháp không hề cho là mệt nhọc.
10. Bồ-tát khéo phân biệt, biết rõ các Căn, Lực, Giác ý, nhất tâm, môn giải thoát, Thiền định chánh thọ.

Đó là mười phẩm lúc Bồ-tát thành Chánh giác dùng vô lượng nghĩa để chuyển bánh xe pháp.

Đã thành tựu Đấng Như Lai Chánh chân Đẳng Chánh Giác, chuyển bánh xe pháp thì dùng mười pháp thanh tịnh, quán thấy tâm chúng sinh luôn lo an động không

tĩnh nên làm cho tâm họ thường được hỷ lạc. Những gì là mười pháp?

1. Đạt đến uy lực theo sở nguyện của túc mạng từ đời trước, chẳng trái với bản thể.
 2. Uy thần được kiến lập, hiện rõ đại Bi vô cực, chẳng bỏ chúng sinh nên luôn cứu độ họ.
 3. Hưng hiển Thánh tuệ, vì chúng sinh mà thuyết pháp.
 4. Tùy lúc kiến lập để dẫn dắt.
 5. Đúng thời khiến chúng sinh trừ bỏ kết sử.
 6. Có được trí tuệ vô lậu, thông tỏ ba đời.
 7. Nẻo hành hóa của thân vĩnh viễn không chỗ tạo tác.
 8. Chỗ giảng nói của ý không có hình ảnh của tướng chấp.
 9. Đã hoàn toàn thông suốt.
 10. Tùy theo âm thanh liền được thấu hiểu.
- Đó là mười việc về pháp thanh tịnh, chuyển pháp luân.

Đức Như Lai Chí Chân vì hành hóa Phật sự, Bồ-tát quán thấy mười nghĩa thị hiện Đại diệt độ. Những gì là mười?

1. Thường vì chúng sinh thị hiện luôn xét kỹ về vô thường.
2. Tất cả thế giới hữu vi chỉ rõ như sự hô hấp.
3. Đạt đến chốn vô vi yên ổn đích thực, trừ hết mọi lo sợ.
4. Chư Thiên và muôn dân đều mang sắc thân nên thị hiện sắc thân vô thường như vậy.
5. Pháp thân thường còn, nhưng vì phân biệt nên có hợp, có tan.
6. Thế giới hữu vi phút chốc qua đi, không cố định.
7. Tất cả nơi ba cõi giống như huyễn hóa, các tướng mong manh.
8. Chỉ có pháp vô vi là bền chắc, là biểu hiện đạo của pháp, không có hủy hoại.
9. Các tập biệt ly đều không chỗ thành, là biểu hiện sự hư nát, pháp tự ứng hiện như vậy.
10. Sự hành Phật sự của các Đức Phật, Thế Tôn đều đã đầy đủ, các vị khéo chuyển pháp luân, giải trừ nghi hoặc khiến cho chúng sinh tuân theo luật, giáo, thọ ký cho Bồ-tát, không có tiến thoái, tu Đại diệt độ.

Đó là mười nghĩa quán về Như Lai chí chân chọn lấy diệt độ, không có biến mất.

Bồ-tát Phổ Hiền lại nói:

–Này Phật tử! Đó là Bồ-tát hành đại pháp môn của đạo thanh tịnh. Tôi nay đã giảng nói ý nghĩa chính yếu của pháp môn, tạm nêu một cách sơ lược. Thật ra, nghĩa lý nơi sự ban tuyên của Đức Như Lai chí chân thì không thể hạn lượng, luôn tạo an vui cho những người minh trí. Các hạnh Bồ-tát, đều luôn hành theo đại nguyện, chưa từng đoạn tuyệt. Giả sử có người nghe, hoan hỷ tin theo, rồi theo tâm tin chắc này tu tập, phụng hành thì thành tựu nghĩa ấy và đều sẽ mau chóng đạt đến đạo Vô thượng Chánh chân, làm đấng Tối chánh giác. Vì sao? Vì nói đến đạo Bồ-tát thì lấy sự hành trì làm cốt yếu, chưa từng lìa khỏi sự hành hóa. Vậy nên Bồ-tát Đại sĩ phải trụ ở hạnh của mình có thể hành trì theo công đức này của Bồ-tát, hội nhập vào nghĩa phân biệt thanh tịnh đẹp như hoa sen, liền có thể được vào tất cả pháp môn của cõi Thánh vô cực của tất cả pháp môn, đi vào con đường độ thế, lìa khỏi con đường của hàng Thanh văn, Duyên giác vậy. Bồ-tát hóa độ các chúng sinh không mang tâm nhỏ hẹp, chiếu soi tất cả pháp môn của

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

kinh pháp, khuyến khích chúng sinh khiến họ có thêm lợi lạc lớn. Pháp môn độ thế phải chí tâm nghe lãnh hội pháp phẩm độ thế, thọ trì đọc tụng, nhất tâm tư duy, tu môn đạo nhân, tuân theo sở nguyện. Đã tu tập hành trì như thế thì sở cầu của Bồ-tát nhất định sẽ dễ thành tựu, mau chóng thành đạo Vô thượng Chánh chân.

Khi giảng nói kinh này xong, giảng nói pháp môn, diễn nêu pháp phẩm Độ thế thì mười phương vô lượng, thế giới của chư Phật không thể tính kể đều chấn động lớn, đều là sự hưng khởi hóa hiện nơi uy thần của chư Phật. Giảng nói đến pháp này, được kinh điển này thì tất cả cõi Phật tự nhiên lay động và đại ánh sáng hiện ra không đâu là không chiếu tỏa. Nơi các Đức Phật mười phương đều hiện thân, từ xa khen ngợi Bồ-tát Phổ Hiền: “Hay thay! Hay thay! Nay Tối Thắng tử! Ông đã tùy thời giảng nói về công đức lớn của Bồ-tát Đại sĩ, phân biệt nghĩa lý chân chánh, thật đáng mừng thay! Vì ông đã mở bày và ban tuyên pháp phẩm Độ thế ấy. Nay Phật tử! Như ông vốn tu học nơi chân đế, thấu giải được pháp này, hôm nay khéo kế thừa uy đức ánh sáng thanh tịnh của kinh, thuyết giảng những điều cốt yếu của kinh điển, chúng ta đều được hiểu rõ và chư Phật cũng vậy. Chúng ta cũng cùng khen ngợi kinh này. Hôm nay, chư Phật nơi mười phương hiện tại vì mọi người và chư Bồ-tát đời vị lai, những người chưa được nghe, học mà ban ân lành rộng lớn như vậy!”.

Bấy giờ, Bồ-tát Đại sĩ Phổ Hiền nương theo Thánh chỉ của Đức Phật làm chỗ tiếp hộ cho Thánh chúng mười phương. Bồ-tát quán khắp mười phương, xét các chúng hội, nhìn khắp pháp giới mà nói kệ tụng:

*Tu ngàn ức triệu kiếp
Siêng hành khó hạn lượng
Quy y vô số Phật
Nên sinh Pháp vương tử
Khai hóa nơi chúng sinh
Lập đạo không ngăn mé
Một lòng cùng chung nghe
Khen Phật: Không gì sánh
Cúng Phật không số hạn
Đã hết chấp Phật đạo
Rõ trần dục quần sinh
Chẳng nghĩ tưởng có người
Thấy công đức của Phật
Chẳng nương danh xưng ấy.
Rộng nói hạnh quý đó
Đời vui mừng lồng lộng
Tội trần ma đã diệt
Ba đời hiện khắp cùng
Đức ấy vượt các Thánh
Sức hành hiện thù thắng
Đốt hết hành si ái
Chí tánh nơi vắng lặng
Thị hiện hạnh đầy đủ
Nay khen ngợi công đức
Tối Thánh đã độ qua*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Cõi chúng sinh như huyễn
Thị hiện ngàn ấy biến
Khiến tự đại tiêu tan.
Vừa lúc tâm phát khởi
Có thể hiểu khắp cùng
Nay khen công đức đó
Chỗ chúng sinh phụng kính
Nhìn chúng sinh khổ não
Sinh, già, bệnh năm đường
Tiêu hết nỗi sầu lo
Ái dục làm tổn thương
Xót xa muốn độ họ
Nên hiện tuệ rộng lớn
Nên khen công đức ấy
Vừa một lòng lắng nghe
Thí, giới, nhẫn, tinh tấn
Nhất tâm vì tự vui
Quyền tuệ độ vô hạn
Bố thí từ vô cùng
Bi hỷ vui nơi pháp
Hộ hành trăm ngàn kiếp.
Nay khen ngợi hạnh ấy
Nghe chỗ nói công đức
Vì ngưỡng cầu Phật đạo
Dùng hơn ngàn ức thân
Chẳng tham tiếc thân mạng
Đó là đạo thù thắng
Tinh cần vì chúng sinh
Cũng lại muốn mình an.
Khen siêu hạnh Năng nhân
Chí mang tâm thương xót
Trải vô số ngàn kiếp
Khen ngợi tiếng vang xa
Dùng sợi lông lấy nước
Biển có thể cạn cùng
Đức tinh tấn nẻo hành
Hơn vậy, khó ví dụ
Nên nghe cảnh giới Phật
Thị hiện thương muôn loài
Là vì các chúng sinh
Nuôi lớn đức thanh tịnh
Chí tính chẳng ẩn mất
Không chán vui đạo pháp
Kiến lập cõi chúng sinh
Sông tuệ sâu, cây trí

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Thế Tôn như đại thiên
Chúng sinh thường kính ngưỡng
Từ, nhu, mẫn là căn
Hộ cấm nhân là cành
Hoa lá tuệ huân tu
Giới hương rất thanh tịnh
Ngộ bất giác vọng ý
Hạnh ái kính chúng sinh.
Không nhiễm như hoa sen
Chúng sinh thấy quy mạng
Vì gieo trồng giải thoát
Từ bi vốn bản tính
Trí tuệ quyền phương tiện
Năm cành đến bờ kia
Hoa thân thông, lá thiền
Quả tuệ Nhất thiết trí
Cây pháp thân tức tôn
Rộng che khắp ba cõi
Vốn tu đạt thanh tịnh
Nuôi lớn nghĩa tuệ rộng
Miệng cổ sư tử niệm
Đầu trí tuệ thanh tịnh
Đệ nhất nghĩa tuệ không
Từ bi rõ độ thế
Vô ngã như sư tử
Tiếng gầm hàng phục ma
Vượt được đồng sinh tử
Mọi trần dục tà vạy
Độ hết nghiệp nhà mình
Trừ ngu, phụng yếu hạnh
Chỉ đường chánh kẻ mê
Hiển đạo Phật vô thượng
Lập chí không sợ hãi
Làm Đạo sư thù thắng
Chúng sinh dâm, nộ, si
Trần dục nhiều che chướng.
Theo hữu vi đê mê dài
Khổ cha mẹ lo phiền
Thấy muôn loài hiện ra
Dùng bi trị ái dục
Giảng tám vạn bốn ngàn
Để trị dứt các bệnh
Đầy hàng phục ma trần
Đem pháp dạy chúng sinh.
Bỏ ác không huân tập

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Cầu Phật đức nghiêm tịnh
Rõ pháp lương túc tôn
Tuệ tôn Nhất thiết trí
Dùng của cải Thánh hiền
Của báu giác mê lầm
Tự vui giới, Tam-muội
Đem trí tuệ Thánh tịnh.
Dùng đao bén thấu đạt
Độ trần không sợ hãi
Biến hiện nơi pháp huyễn
Vì chuyển tối pháp luân
Cũng chẳng lùi trở lại
Tất cả ý Dị học
Hiểu tuệ sâu cùng tận
Pháp vị ấy sinh khắp.
Giác ý thần thông báu
Giải nạn hóa muôn dân
Trú ở sức thông tuệ
Ba thanh tịnh là vua
Ấy là biển tuệ lớn
Vô song, nói vô tận
Dùng để vượt thế gian
Chẳng đắm chúng ba cõi
Thành tựu thiên thần thông
Tuệ như núi chẳng động
Tuệ ấy luôn trong lặng
Không bằng trí tuệ sáng
Đức vượt núi Tu-di
Thương chúng sinh kính ngưỡng
Tính cứng như kim cương
Chỗ tu đều chắc chắn
Tâm ấy không thể tan
Trọng pháp, hành Phổ trí
Vào các ma dục trần
Ở đời trụ vô úy
Tiêu trừ lửa ái ân
Thu giữ hết muôm loài
Mưa lành rải khắp chốn
Ánh Từ bi rực rỡ
Sấm vang bốn thân túc
Tiếng Năng Nhân tịch tĩnh
Mưa bốn phần biện biệt
Thanh hòa tám phẩm đạo
Dùng trận mưa lớn này
Tiêu diệt các phiền não

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Vách trí, hào hổ then
Tịnh cờ pháp là phước
Thánh như tường mở cửa
Ý niệm người giữ cửa
Bốn Đế trở thành đường
Thần túc bày nghiêm tịnh
Pháp huyễn là thành quách
Hàng phục ma, chủ ba cõi
Nhất thiết trí cây tâm
Đứng, đi, bay trụ vững
Như chim bay một mình
Từ bi ánh sáng soi
Giáo hóa như Phượng hoàng
Chúng sinh không theo kịp.
Đưa qua biển tử sinh
Lập chí đến Niết-bàn
Dùng đạo tràng giới, định
Kết vòng hoa tuệ tịnh
Ánh sáng diệt phiền não
Khô kiệt dòng ân ái.
Cây thuốc Cẩn, Lực lớn
Tịnh vô thượng Phật đạo
Xuất ánh mặt trời pháp
Đem soi cõi chúng sinh
Pháp, cảnh đều thanh tịnh
Chẳng xả bỏ chúng sinh,
Soi các hàng Hữu học
Thanh văn và Duyên giác
Tâm thấy khắp ba đời
Tiêu trừ niệm tăng giảm
Ý Thánh tuệ khác thường
Rõ chúng sinh như huyễn.
Nơi pháp được tự tại
Tại chúng, dáng oai đức
Cầm kim cương phát sáng
Thường đứng ở đất pháp
Tướng thân nhiều vẻ đẹp
Thanh tịnh vượt thế tục.
Vì chúng, chứa kinh điển
Pháp tối tôn, quần sinh
Dùng để vượt ba đời
Lưới ái các phiền não
Thương xót các thế gian
Mến pháp, Từ bi hộ
Hiện thân ở ba đời

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Pháp âm dạy tất cả.
Như Phạm hạnh sạch trong
Cứu tà kiến khổ não
Thanh tịnh độ sinh tử
Cảnh giới pháp tôn quý
Lại chẳng bị thoái lui
Đại tâm thấu tóm vật
Pháp quý siêu vượt đời
Dùng tuệ trao cho chúng
Tất cả công lao tội
Truyền đời ca ngợi mãi.
Tự nhiên như hư không
Trừ tất cả điên đảo
Tại chúng làm việc lạ
Mãi không đắm các cõi
Vào khắp hạnh sạch trong
Cũng kiến lập chúng sinh
Trí ấy rất huyền diệu
Tuệ ấy tịnh càng tịnh.
Phương tiện rộng như đất
Biến khắp ở năm đường
Từ bi ấy như nước
Rửa sạch những trần dục
Dùng tuệ tẩy ái dục
Cứu vớt các hữu lậu
Thế Tôn không bến bờ
Như gió vào ba cõi
Chư Phật như báu ròng
Cứu các đường nghèo túng
Như kim cương khó sánh
Bỏ các kiến ba cõi.
Huyền âm ấy nhiều bậc
Đức trang nghiêm ba cõi
Như ngọc sáng trong đêm
Hạnh ấy là đỉnh đầu
Công sức như hoa ngàn
Giác ý lấy làm vui
Chúng như là tràng hoa
Chánh thể nguyện vượt đời
Hương giới ấy thanh tịnh
Tròn đủ không thiếu sót.
Xoa hương pháp làm sạch
Tuệ bày ở ba cõi
Hạnh như tán cây cao
Che khuất phiền não dục

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Hành dụng lập cờ tuệ
Giữ ý không hai vết.
Hạnh đẹp như cờ phướn
Tu tuệ ấy huyền trí
Rõ áo quần hổ thẹn
Dùng đức che chúng sinh
Cỡi vào vô lượng cõi
Đạo chơi khắp tam giới
Điều định như Long tượng
Tâm ấy thường kiên cố
Thần thông đạo ba đời
Siêu vượt gánh trọng trách.
Cũng như đại Long vương
Đã bày mây nước pháp
Cũng như hoa Linh thụ
Mọi người khó gặp được
Các vị Đại dũng mãnh
Hàng phục ma dít phiền não
Cũng như chẳng chuyển luân
Đạo sư đã giảng nói
Hiện xưa sau khắp đời
Như ánh đuốc trong tối.
Đức ấy như trăm sông
Thuận đường như nước chảy
Các vị như cầu đường
Thường nhận chở tất cả
Như thuyền bè sạch trong
Dùng nguyện tuệ qua vực
Lại như người lái thuyền
Ở từ chỗ rất sáng
Đạo xem đêm hoan hỷ
Vì người hiện chân lạc
Đem pháp tuệ giải thoát
Trang nghiêm cung điện tuệ.
Như nhiều loại dược liệu
Tiêu trừ bệnh phiền não
Như thuốc ở Tuyết sơn
Diệu tuệ là nhà cửa
Hạnh ấy như Chánh giác
Tuệ thức kẻ ngủ say
Đạo ấy bình đẳng giác
Bình đẳng rõ chúng sinh.
Điều ấy từ đâu đến
Như thắng hạnh thành tín
Như Nhất thiết trí thông

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Vào khắp nẻo nhà tuệ
Các vị cũng hóa độ
Cứu vô số chúng sinh
Dùng Phật tuệ tự tại
Vào cõi Nhất thiết trí
Lựa ấy không thể lường
Tất cả không thể sánh
Tuệ ấy vô sở úy
Tuệ hiểu rõ chúng sinh
Tất cả dạng dân chúng
Dung mạo ấy không bờ
Các sắc đều bình đẳng
Ngôn từ và âm thanh
Độ hết các sắc tướng
Lìa danh âm hiện thành.
Tất cả loài chúng sinh
Chẳng thể bày đức sáng
Tu tập công đức ấy
Bỏ trái, kiến lập pháp
Hiện tại vì cha tuệ
Đã xa nẻo có, không
Tức là Nhất thiết trí
Nơi tuệ sáng bậc nhất.
Nhập vào hạnh không chấp
Đời tuân kính vui mừng
Biết rõ các pháp môn
Như huyễn thường vắng lặng
Nguyện hạnh bi thuở trước
Thừa Thánh chỉ Thế Tôn
Lìa mạn, mở cửa tuệ
Mà biến hiện vô ngần
Đều nghe cùng một tâm
Công sức của Bồ-tát.
Tức dùng một thân hình
Hiện đức rộng vô cùng
Cảnh giới không tâm ý
Chúng sinh chẳng thấy tâm
Diễn xuất một âm thanh
Vượt cảnh giới văn tự
Tùy tất cả chúng sinh
Mà ban tuyên pháp âm
Để xả thân chúng sinh
Muốn đáp thể chốn hành
Rõ âm vô sở hữu
Mà thông âm thanh giáo.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Tâm vắng lặng hiển sáng
Giác để như hư không
Chúng sinh mỗi một khác
Vì họ hiện vô lượng
Rốt ráo không có thân
Lại còn hiện hữu hình
Tùy chỗ sống chúng sinh
Được ở quả báo ứng.
Đều vào chốn sinh sống
Chẳng tham đắm chốn ấy
Thân mình như hư không
Vô vàn người chẳng tưởng
Thân họ không thể lường
Minh trí thường hiển hiện
Đấng người trời phụng kính
Về nơi Nhất thiết trí.
Hương hoa, các loại hương
Kỹ nhạc, cờ phướn lụa
Thân tự gieo xuống đất
Cúng dường Thánh thượng tôn
Đứng dưới một Đức Phật
Như đứng trước chư Phật
Nhìn thấy các nhà chúng
Thường hỏi không gì sánh.
Nghe pháp chứng Tam-muội
Một đài vô lượng cửa
Từ xưa đã lên đứng
Hiện dũng mãnh không lường
Trí tuệ quyền phương tiện
Để độ qua bờ giác
Hiểu chúng sinh như huyễn
Phật đạo tự nhiên thành.
Thấy khắp tâm dị biệt
Vô lượng sắc âm thanh
Vào nơi vọng tưởng cầu
Hiện khắp chúng không chấp
Hoặc lại hiện bậc nhất
Hiển bày tâm chúng sinh
Hoặc có người hành đạo
Thấy vô lượng chúng sinh
Bố thí, giới, nhẫn nhục
Tinh tấn, thiền, trí tuệ
Hoặc nhận lãnh phạm hạnh
Hoặc hiện hành thượng diệu
Hoặc có hạnh tròn đầy

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Đắc nhãn, dạy sân hận
Đạt tới sinh rốt ráo
Hoặc Phật Nhất bồ xứ.
Hoặc hiện thân Thanh văn
Hoặc hiện hình Duyên giác
Nước vạn năm hiện diệt
Lại cũng chẳng diệt độ
Hoặc Đạo-lợi, Đế Thích
Tu luân, Phạm thiên vương
Ngọc nữ các quyến thuộc
Hoặc một mình hành bộ
Tỳ-kheo tâm tịch tĩnh
Hoặc lại làm Quốc vương
Vào lưới pháp, cõi tuệ
Hiện hình sắc vi diệu
Từ trời tái sinh xuống
Hoặc hiện thân nữ nhân
Nẻo độ đến vô cực
Hoặc hiện nơi lộ tinh;
Hoặc tại thiền ngoại đạo
Nếu chứa nghiệp nhãn nhục
Hiểu thấu cõi Chân đế
Hiện mắt thấy tâm hành
Hoặc thị hiện vào thai
Ở thai, thành Chánh giác
Mà chuyển bánh xe pháp
Hoặc sinh, hiện diệt độ;
Hoặc lại học kỹ thuật
Tam-muội ở tâm Từ
Chúng nghiệp đã đầy đủ
Hiện bỏ nước nhưỡng ngôi
Hoặc nơi cõi Bồ-đề
Chứng thành Tối chánh giác
Hiện chuyển bánh xe pháp
Hiện vô số phẩm kinh
Hoặc Phật độ chúng sinh
Khấp ngàn ức cõi nước.
Thị hiện hạnh bất thoái
Phật cũng không nghiệp tịnh
Vào tướng Độ vô cực
Trải qua ngàn ức kiếp
Chỗ thị hiện nhất tâm
Cảnh giới trăm ngàn kiếp.
Các tướng không có tướng
Vì chúng sinh hiện kiếp

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Không số, không chỗ nói
Mà hiện hữu khắp nơi
Thấy có hành vắng lặng
Hàng phục khắp chúng sinh
Đều do hàng phục được
Nơi ấy đạt an nhiên
Cõi chúng sinh, nước Phật
Vào các pháp bảo ứng
Rốt ráo trong ức kiếp
Giảng nói không thể cùng
Vào chúng sinh như vậy
Trí rộng hiểu muôn loài
Tức dùng thân một người
Biến hóa vô lượng hình
Như dùng một huyền thuật
Mà tất cả khắp cùng.
Ấy là Độ vô cực
Dạy người chưa hiểu thông
Rõ các căn thông lợi
Trung đạo gốc điều định
Các căn được tự tại
Chúng sinh không nghiệp duyên
Một căn vào các căn
Mỗi mỗi mang tham chấp.
Thiền diệt rất nhiệm mầu
Chỗ trụ các căn, nhập
Giải thoát tánh tín thí
Chẳng dừng hạnh trần dục.
Tâm quá khứ, vị lai
Hiện tại cũng như vậy
Chúng sinh qua bờ giác
Không đi cũng không lại.
Hiểu hết hạnh chân đế
Vì chúng nói thượng pháp
Tâm vô ngân như thế
Tâm, hành, trần vô lậu
Một tâm vào chánh đạo
Thấu giải Nhất thiết trí
Vô tâm Phật tại tâm
Trụ thượng tuệ bậc nhất.
Trong khoảnh khắc phát tâm
Tự nhiên tuệ phân rõ
Thần túc Độ vô cực
Biết rõ tất cả Thánh
Lúc phát niệm thần thông*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Đến vô lượng cõi nước
Đi khắp cùng như vậy
Trăm ức vô số kiếp
Tuyên trí không thể lường
Lực bất động thâu khắp.
Huyền sư cầu nghiệp của
Trong chúng thấy dáng hình
Không sắc thấy các sắc
Huyền là không sở hữu
Quyền tuệ cũng như vậy
Vào pháp huyền mênh mộng
Hiện vô số biến hình
Khắp cùng ở thế gian
Như mặt trời trong không
Trong suốt không gì che
Giống như nước lắng trong
Thấy tất cả dưới đáy.
Cõi pháp giới vắng lặng
Ánh tuệ mình soi khắp
Thấy cõi người thanh tịnh
Trong tâm không tà kiến
Mọi tư duy như mộng
Giác tức không thật có
Vô số ngàn ức năm
Mãi mãi không thể cùng.
Pháp tự nhiên bình đẳng
Nhất thiết nghĩa hiện khắp
Ở trọn trăm ngàn kiếp
Thấu tuệ trong giây lát
Ở phương tục thế gian
Như then cửa đỉnh núi
Tất cả tiếng suốt thông
Chẳng nghĩ mình nói tuệ.
Bồ-tát rõ điều này
Các pháp tự nhiên vậy
Tùy ngôn âm chúng sinh
Hiện pháp âm vô tướng
Như mặt trăng xuân hạ
Người khởi tưởng sóng nắng
Rong ruổi cho có nước
Đã khát càng thêm khát.
Chúng sinh cũng như vậy
Chỉ cầu lập giải thoát
Đắc tuệ, không tưởng người
Từ bi càng thêm lớn

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Phật dạy sắc như bột
Thọ như là bọt nước
Tưởng đều như dợn nắng
Hành ví như cây chuối.
Tâm ấy giống như huyễn
Thức biến hiện vô vàn
Nêu năm ấm như vậy
Người đạt không mê đắm
Các nhập không, tự nhiên
Theo mình có tạo tác
Bình đẳng nơi pháp giới
Hiện lìa cõi chúng sinh.
Sáu việc tận chân đế
Bất định nói vô vàn
Đó là phân biệt giải
Chỗ các pháp cây nươg
Nói không đi, không lại
Cũng không chỗ thường trú
Báo ứng của tham ái
Tội phước chuyển ba đời.
Phân biệt nhân duyên sinh
Không trụ mà bặt trừ
Chí thành cầu gốc ngọn
Nươg vào không sở hữu
Rõ ba đời là một
Nhất thời hiện vô vàn
Tại Dục, Vô sắc giới
Hiện cõi nước rộng khắp.
Theo hạnh đến ba xả
Cứu thoát nơi ba xứ
Tuyên thuyết rộng ba thừa
Đều về Nhất thiết trí
Tỏ rõ pháp nơi nơi
Khiến vượt các cõi nguôn
Đã rõ cõi phiền não
Tự tại đi khắp cùng
Nhớ biết việc quá khứ
Mất sáng diệt phiền não
Đại tuệ, mười Lực Phật
Cũng chẳng đắc các lực
Giác ý không tất cả
Hiện quán pháp chúng sinh
Không ái dục, hữu lậu
Cũng chẳng được thông dong.
Vào các nơi sinh ra

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Chúng sinh chẳng mất tuệ
Là Thích tử dững mãi
Khéo thi hành trạch pháp
Đạo chẳng khuyết chẳng động
Ý ấy chẳng quên mất
Thích định ý tinh tấn
Trí tuệ tiêu các uế
Tạo được tuệ hộ pháp
Nay hiện nơi ba đời
Pháp từ, bạn chúng sinh
Vô vi, vô sở đắc
Pháp môn này, hạnh ấy
Đạt đến, tuyên dương đức
Đơn cử công sức đó
Trang nghiêm các nghĩa lý
Nói rộng nẻo hành ấy
Hàng ức kiếp không hết
Đơn cử yếu tuệ kia
Như lấy một hạt bụi
Nương vào Thánh tuệ Phật
Chưa từng trú tưởng nghĩ
Từ tâm tinh tấn vững
Vượt lên tất cả nghiệp.
Khuyến giáo hóa chúng sinh
Thiền, giới không thể động
Đạt thành hạnh chính quyết
Đều gọi là Phật tử
Vào thấu công huân Phật
Nghĩ đất nước chúng sinh
Vào nơi vô nhị tướng
Khéo ban rải không chán.
Được biện lực Tổng trì
Độ, dùng nghĩa chân đế
Khen Phật không ai bằng
Chứng thành Tối chánh giác,
Rộng nghĩ đức Hiền thánh
Thệ nguyện hạnh vi diệu
Thương xót nhờ tu từ
Kính vâng đạo tịnh diệu.
Rõ tịnh Độ vô cực
Hiện diệt độ rốt ráo
Được năng lực phân minh
Chứng thành đạo tối thượng,
Thấu bình đẳng rã khắp
Ban tuyên tối thượng pháp

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Đức vượt áo giáp Thánh
Tôn pháp vị nơi đạo.
Rốt ráo trụ Thánh chỉ
Đẳng tâm trừ sấm vang
Ngự tuệ hóa kiêu mạn
Chứng đắc, hồng Phật đạo,
Trí kiến lập vô tướng
Đến pháp đường dạy dỗ
Trụ sâu nhờ dưỡng mãnh
Trừ hết nghi chúng sinh.
Tư tuệ, pháp thứ lớp
Thiện báo Độ vô cực
Cao, hạ bình đẳng vào
Giác Phổ trí tuệ bộ
Để độ trí vi tế
Tự vui với thần thông
Sáng soi, thoát phiền não
Vườn ươm vì chúng sinh
Làm thanh tịnh cung điện
Hiện vô số diệu hạnh
Dạy chúng vô số tịnh
Tâm ấy chẳng lay động,
Chí tính sáng xét thông
Khéo nói Độ vô cực
Thấy trong đạo nghiêm tịnh
Ánh tuệ sáng chiếu soi.
Vô thương, không khiếp nhụt
Ý ấy như Thái sơn
Đức hạnh đến vô cực
Trí như biển vô cùng,
Như nhà báu Kim cương
Áo giáp đức bền chắc
Chỗ thiết lập rộng lớn
Khéo hiểu không thể hoại.
Thọ ký sẽ đến đạo
Do trụ tâm quảng đại
Được vô tận tạng Phật
Giác thành Nhất thiết trí,
Thường hộ tuệ tự tại
Thông rõ, hiện biến hóa
Cõi chúng sinh, pháp giới
Trụ tuệ hiện quyền biến.
Thân nguyện lập du hóa
Tuệ biến cũng như vậy
Hiện vạn năm vô lượng

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Tạo an lạc muôn loài
Hiển sức bay thân thông
Xét thông lực pháp lạc
Đạt đến cảnh giới giác
Loài chúng sinh khó độ.
Dũng mãnh, không kinh sợ
Nghiêm trí không ngữ ngôn
Tất cả là Phật tử
Thân ấy rất thanh tịnh
Thể nghiệp rất rộng lớn
Miệng nói cũng thanh tịnh
Kiến lập tuệ thành tựu
Tối thắng dạy mười nghiệp.
Tâm tâm phát tâm ấy
Hiển khắp là tột cùng
Dạy các căn định ý
Trụ vững ở nguồn cội,
Thanh tịnh trừ đua nịnh
Tính hạnh thường chất trực
Để vào chốn giải thoát
Hiện biến hóa vô tận
Ném chỗ bỏ dưng lại
Nắm giữ việc thượng phẩm
Thành được điều thiện ấy
Nhất thiết trí thấu đạt,
Chẳng bỏ tu vắng lặng
Trú ở nơi an nhiên
Sinh ra là công đức
Giỏi học nơi đại đạo.
Vô lượng việc cầu tâm
Phụng hành không chỗ chấp
Hiện đạo như vực sâu
Vào chúng sinh trú vững,
Nẻo hành dùng làm tay
Tuệ Tối thượng-bụng chắc
Ý ấy như kim cương
Cảnh Thánh tịnh, áo bi.
Đầu trí tuệ quán pháp
Biết đạo hành hiểu rộng
Hương giới là thanh tịnh
Động, tịnh là tối thượng,
Thân tâm đi, nói, làm
Tâm tuệ là tối thắng
Chốn hành đến Phật đạo
Ngồi trên tòa Sư tử.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Nằm ngủ giường phạm hạnh
Hành vô vi-tối không
Đến cõi an sáng tỏ
Ánh sáng chiếu chỗ ấy
Quán sát biết chúng sinh
Hành vô số quyền biến
Bố thí lia tham sân
Cấm giới không khinh mạn.
Nhẫn nhục bỏ sân hận
Tinh tấn tối bậc nhất
Trí thiền được tự tại
Tâm từ bình đẳng chúng,
Thương xót pháp không nhàm
Thanh tịnh, phiền não hết
Thuận đạo pháp vắng lặng
Đem phước thí chúng sinh.
Thánh tuệ thật sắc bén
Trí sáng chiếu rộng xa
Học rộng không chán đủ
Vô úy dứt vọng tưởng
Ngăn mình lập công hạnh
Đường ma được giải thoát
Chỗ tu là Phật tuệ
Chí tánh đánh lễ thờ
Dứt bỏ tâm cao ngạo
Thường vâng theo nghĩa đạo
Gắng trừ ma vây khốn
Theo uy thần của Phật.
Theo pháp giáo đại tâm
Đến vô thượng Tổng trì
Chỗ làm của thân sau
Siêu vượt Độ vô cực.
Sinh ra hiện tôn quý
Mới sinh đi bảy bước
Hiện đủ các tài nghệ
Thị hiện ở hậu cung
Bỏ nhà, không ái mộ
Tu đạo đến gốc dừn
Gần không ánh sáng tỏ
Rộng tu tâm chí thành
Hàng phục ma chúng thượng đạo
Vết tích chuyển pháp luân.
Tại Phật đạo thị hiện
Đại sư không gì sánh
Hành này không giới hạn

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Hiện hình hoặc rộng xa
Tích hạnh hàng ức kiếp
Lấy đó làm vui mừng
Trăm ngàn ức chúng sinh
Trú Phật đức tinh tu.
Pháp vốn không có người
Tất cả hành cùng mang
Hạnh này hợp nghĩa tuệ
Tự vui với thần thông
Hàng ức ngàn cõi nước
Hàng trăm ngàn vạn kiếp
Tay làm, đi cùng khắp
Ngàn năm, cõi, chẳng nhọc.
Liên có thể về lại
Chúng sinh chẳng phiền não
Trang nghiêm các cõi Phật
Hiện ra, chừng hữu hạn
Khiến cho loài chúng sinh
Vào một lỗ chân lông
Khiến cho bốn biển lớn
Vào trọn lỗ chân lông
Chẳng tăng cũng chẳng giảm
Vạn chúng không bức não.
Tay nắm Thiết vi sơn
Ngàn ức như mảy trần
Đời ức sông, đại địa
Rồi trở về chỗ cũ
Giữ quốc cùng cõi ấy
Hoặc có người hủy hoại
Dùng vô tâm hàng phục
Chỗ vào không thể cùng.
Giả sử mọi chiếu sáng
Trăm ngàn mặt trời, trăng
Minh châu, ánh lửa lớn
Cả chư Thiên, Tu luân
Ánh sáng mảy lông Phật
Vượt sáng vậy ức lần
Diễn nói pháp vô thượng
Đời ác thú tiêu tan.
Vô số loại ngôn âm
Lời chúng sinh không ngoài
Suốt thông một lời dạy
Vào khắp lời chỉ giáo
Được nghe tiếng diệu dàng
Hàng ức người hân hoan

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Pháp âm Phật giảng nói
Mọi người cùng lắng nghe.
Kể về kiếp quá khứ
Mà thấy việc vị lai
Nếu vị lai, hiện tại
Vì hiển hạnh quá khứ
Các cõi Phật hạn lượng
Hoại rồi lại trở về
Đem hàng ức chúng sinh
Vào hết một mảy lông.
Uy thần Phật mười phương
Kiến lập được siêu vượt
Đều hiện chân thân mình
Biến hóa cũng cảm ứng
Kẻ sáng trụ không kiêu
Hiểu rõ tâm chúng sinh
Theo thân họ thị hiện
Lìa cấu chằng tham thân.
Tất cả các thân người
Miệng nói chỗ trở về
Thích, Phạm, Tứ Thiên vương
Chư Thiên và thế nhân
Thanh văn cùng Duyên giác
Đều từ thân Phật ra
Dạy phụng hành Phật đạo
Đến nơi Nhất thiết trí.
Vào trong lưới tư tưởng
Thanh tịnh giữa cấu uế
Kiến lập nơi Phổ trí
Thường hiện cõi Phật đạo
Tư tưởng nghĩ phân biệt
Trí tự tại thấu đời
Theo gốc đạo hạnh ấy
Cõi nước hiện chỗ tu.
Chỗ cảm ứng như vậy
Thiện cùng cực hiện lên
Thế tục theo chằng kịp
Hiện vậy để giáo hóa
Chỗ hiện không chỗ hiện
Lại người hay lỗi lầm
Vì tánh hạnh muôn người
Hiển hiện việc chân đế.
Thân bình đẳng như không
Danh ấy vang ba đời
Áo hương giới tự xông

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Đức trang nghiêm vắng lặng
Mặc lụa pháp lìa nhiễm
Phổ trí-ngọc Như ý
Đã đầy đủ trí sáng
Công huân trụ phổ trí.
Chứng luân Độ vô cực
Thường thí tối thần thông
Tuệ thân túc vô ngại
Đến ngọc sáng trí tuệ
Hạnh ấy, nữ tịnh diệu
Bốn Nhiếp pháp thù thắng
Dùng thiện quyền xướng đạo
Pháp luân gốc đức thiện
Định ý ở chân không
Giáp từ bi là thành
Cung tên trí bản ý
Các căn sáng-mũi tên
Kiến lập là lọng đời
Thánh tuệ dựng cờ phướn
Vĩ hàng phục lực ma
Thì dùng sức nhấn nhục
Tổng trì như mặt đất
Hành vực tuệ, cây trí
Hoa Tam-muội giác ý
Vui thân túc trang nghiêm
Rõ không là ao tắm
Giải thoát-vợ sạch trong.
Rõ pháp cam lộ thực
Dùng diệu dụng ba thừa
Đó là hạnh tối tôn
Thù diệu không gì vượt,
Trăm ngàn ức kiếp số
Chưa từng khởi lười mệt
Cung kính cõi Thánh tịnh
Hiểu niềm vui vô trụ.
Lập tuệ, các diệu lạc
Đầy đủ Nhất thiết trí
Dững mãnh xét các cõi
Trời mưa tiêu các bản
Chúng diệu có thể hết
Hư không có thể độ
Trong khoảnh khắc thời gian
Được hiển các tâm niệm.
Nói cho các Phật tử
Trăm ngàn kiếp vô tận

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Muốn đạt công đức tịnh
Tuệ không thể vượt qua
Cứu độ các khổ hoạn
Kiến lập mãi mãi an
Đến bình đẳng vô tận
An trú thân, miệng, ý
Tâm ấy phải kiên cố
Tạo hạnh như kim cương.*

Khi Bồ-tát Phổ Hiền giảng nói lời này xong thì cả tam thiên thế giới đều chấn động sáu cách, đại ánh sáng ấy soi khắp mười phương, các thứ nhạc khí không tấu mà tự hòa âm vang khắp chư Thiên, dân chúng không ai là không mừng rỡ, đệ tử Thanh văn đều đến quy mạng, các vị Bồ-tát đều nói lên sự thành thật ấy, tất cả chúng hội đều chung vui vẻ, đều phát ý đạo Vô thượng Chánh chân.

Bồ-tát Phổ Trí lại bạch Đức Phật:

–Đạo từ hữu ngôn hay vô ngôn mà đạt đến?

Đức Phật dạy:

–Cũng từ hữu ngôn, cũng từ vô ngôn! Đạo ở khổ nạn sinh tử nơi năm đường, năm ấm, sáu trần các kiến chấp trói buộc, mười hai nhân duyên, sáu mươi hai thứ tà kiến quấy nhiễu chằng yên; hoặc mười hai biển nên chằng qua được bờ kia. Vì những sự việc ấy, trăm ngàn thứ bệnh nên Đức Phật thiết lập giáo lý, ban bố pháp dược: Giới, Định, Tuệ, Giải thoát, Độ tri kiến, bốn Đẳng tâm, bốn Ân, ba mươi bảy Phẩm, sáu Độ vô cực, mười hai bộ kinh, Không, Vô tướng, Vô nguyện, bốn Đế, ba Giải thoát và Tam bảo dùng để trị những thứ bệnh cấu uế này. Thuốc là vì bệnh mà cho, không bệnh thì không có thuốc. Ba độc, các uế đều là bệnh nặng. Đến được tuệ Chánh chân thì tức là không bệnh. Do sự ràng buộc của nhân duyên mà chằng rõ được đạo nên Đức Phật làm cho họ thông suốt nơi văn dụ để hiểu rõ về chỗ ngôn thuyết. Tức ví như đồng bọt, bong bóng nước, cây chuối, sóng nắng, tiếng vang, bóng hình, huyễn hóa, giấc mơ, trăng dưới nước, vụt hiện rồi mất để rõ ý ấy. Những việc này đều hư giả, nhân nơi mê lầm sinh ra. Chằng tham thế tục, tu tập theo thuốc đạo pháp như: Sáu Độ, bốn Đẳng tâm, bốn Ân phụng hành những việc này thì được đến với đạo, lý giải được các ngôn giáo vốn là vô ngôn. Hoặc có cõi Phật không có sự ràng buộc năm ấm, sáu trần, ba độc, mười hai nhân duyên nên không có văn thuyết, không thân, không lời, rỗng lặng, tịch tĩnh. Lý giải được không có ba cõi, chằng trụ ở hữu vi, chằng ở vô vi, chằng ở vào khoảng giữa. Đó gọi là đạt đến từ vô ngôn.

Bồ-tát Phổ Trí lại hỏi:

–Hôm nay chúng hội tập hợp ở đây, hoặc có người hiểu sâu thâm, các căn sáng suốt, hoặc có người trung bình vừa tiến vừa lùi, hoặc có kẻ căn trí thấp kém chằng biết nẻo về. Kẻ trí đạt thì không nghi ngờ, người trung bình, thấp kém đều mang tâm do dự. Vì sao? Họ nghe con hưởng về người hỏi hai trăm việc mà Bồ-tát Phổ Hiền đem hai ngàn việc để đáp lại nên họ đều suy niệm: “Sự việc phiền tạp, chằng biết việc nào nên làm, nên bỏ”. Nguyên xin Đức Phật mở bày và phân biệt ý ấy. Vì những lý do gì mà việc có hai trăm nhưng đáp đến hai ngàn?

Đức Phật dạy:

–Hay thay! Hay thay! Việc hỏi của ông là điều hết sức thú vị vì giải quyết được sự nghi ngờ cho đời sau, khiến hàng hậu học chằng vướng vào lưới nghi!

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Đức Phật dạy:

–Hãy lắng nghe và suy nghĩ kỹ! Như Lai sẽ vì ông mà giảng nói nẻo về của nghĩa này!

Bồ-tát thưa:

–Chúng con xin thọ giáo!

Đức Phật dạy:

–Dụng có hai nên hỏi hai trăm. Sao gọi là hai? Có vị thần tham thân chấp có ta người, có trong, có ngoài, tại có, tại không, nên hỏi hai trăm.

Bồ-tát lại hỏi:

–Dụng có chỗ chấp ấy nên có sinh tử, sao lại nêu hỏi đến hai trăm việc?

Đức Thế Tôn bảo:

–Nêu hỏi hai trăm việc ấy là để trừ hết các chấp về ta người, trong ngoài, có không. Đó là dùng quyền tuệ để khai hóa về chỗ không ngăn mé bờ bến. Chẳng thủ đắc trong, ngoài thì mới đến được đạo, mở bày dẫn dắt tất cả.

Bồ-tát Phổ Trí lại hỏi:

–Vì sao Bồ-tát Phổ Hiền lại dốc tâm dùng hai ngàn sự việc để đáp?

Đức Thế Tôn bảo:

–Tất cả Bồ-tát nơi mười phương đều đến tập hội, tâm ý mỗi mỗi đều khác, hành niệm chẳng đồng. Người thông tỏ nghe được yếu nghĩa thì đạt được đạo. Kẻ không thể thông đạt thì nên vì họ diễn nói nhiều lời, hiển dụ bằng ngôn thuyết, dắt dẫn bằng nghĩa lý, mắt được nhìn thấy hình. Dùng dụ thì ý của họ mới được tuệ giải, như áo bẩn nhiều thì phải dùng nhiều chất tẩy giặt nhiều lần mới sạch, sau đó đem áo nhuộm thì màu sắc mới tươi. Ví như có người muốn khởi công xây cất nhà cửa, chỗ đất dùng để xây cất ấy cao thấp không bằng phẳng, nhiều chỗ uế tạp rắn độc, trùng hại ẩn nấp. Các chỗ thấp cao thì san lấp cho bằng phẳng, trừ bỏ các thứ bất tịnh, xua đuổi rắn độc, xây tường vây quanh và tạo nền móng, rồi mới bắt đầu xây dựng nhà cửa. Bồ-tát cũng như vậy trừ bỏ năm ấm, sáu trần, mười hai nhân duyên, tội ta, các thứ ngăn ngại... hành đại Từ bi, trí tuệ thiện quyền để là làm nhà là các pháp, làm hộ thế gian, làm sự che chở cho thế gian.

Bồ-tát Phổ Trí lại hỏi:

–Sao gọi là nhà pháp?

Đức Thế Tôn bảo:

–Giáo hóa tất cả chúng sinh đều vào tuệ không, không ghét, không yêu, tâm không vọng tưởng, độ thoát muôn loài, đó là nhà pháp.

Bồ-tát Phổ Trí lại hỏi:

–Sao gọi là đài?

Đức Thế Tôn dạy:

–Dùng sáu Thần thông: Nhìn xét thấu suốt, thấy rõ tâm niệm của muôn loài trong mười phương. Nghe thông triệt, nghe hết cả loài hữu hình lẫn vô hình. Thân biến khắp mười phương, không có khứ lai. Tâm đạo nhìn thấy tất cả các cội nguồn vốn không xứ sở. Đã thấy bản tế thì chẳng vướng nơi có không, chẳng ở nơi sinh tử, chẳng trụ nơi diệt độ, tâm mở bày tất cả, đều đến đại đạo, đó gọi là đài.

–Sao gọi là sự che chở?

Đức Phật đáp:

–Tùy lúc khai hóa, vào trong năm đường mà làm thanh tịnh ngũ nhãn. Những gì

là ngũ nhân?

1. Nhục nhân. Ở thế gian, hiện thân bốn đại, nhờ đó mà khai hóa độ thoát mọi chúng sinh.

2. Sao gọi là Thiên nhân? Những người ở trên cõi trời và tại thế gian chưa biết được đạo thì thị hiện ba thừa để khiến họ đến với chánh pháp.

3. Sao gọi là Tuệ nhân? Những người không thể lý giải về Độ vô cực (Ba-la-mật) thì đều khai hóa, khiến họ nhập vào đại tuệ.

4. Sao gọi là Pháp nhân? Kẻ thiên lệch cục bộ không thấy sự to rộng của pháp thì đều khai hóa khiến họ lý giải được Pháp thân là một, không quá khứ, vị lai và hiện tại, ba đời bình đẳng.

5. Sao gọi là Phật nhân? Người mê lầm chẳng biết nẻo giác ngộ chánh chân, bị ấm cái che phủ, ví như người ngủ mê thì hiện hạnh bốn Đẳng tâm, bốn Nhiếp pháp, Bồ thí, Trì giới, Nhẫn nhục, Tinh tấn, Nhất tâm, Trí tuệ, Thiện quyền phương tiện, rồi tùy lúc mà giáo hóa, tiến lùi thuận hợp, chẳng mất tất cả, đều khiến đạt được, đều phát tâm đạo Vô thượng Chánh chân.

Bồ-tát Phổ Trí lại hỏi:

–Tại sao kinh này gọi là Độ Thế Phẩm?

Đức Phật dạy:

–Tất cả chúng sinh bị trói buộc ở thế gian. Sao gọi là trói buộc? Sự che lấp của năm ấm, sáu trần, đường sinh tử triền miên, chúng sinh không thể tự cứu vớt nên phải dùng phương tiện quyền xảo nơi trí Độ vô cực để trừ diệt năm ấm, lìa bỏ sáu trần, chẳng kể ngã, ngã sở, chẳng ở sinh tử, chẳng trụ Diệt độ. Ví như mặt trời, mặt trăng ngày đêm tỏa ra ánh sáng. Như vậy quyền tuệ bỗng nhiên không dấu vết, đức như hư không, không thể ví dụ, nên gọi là Độ Thế Phẩm.

Đức Phật nói như thế xong, Bồ-tát Phổ Trí, Bồ-tát Phổ Hiền, những vị trong pháp hội, các chúng Trời, Rồng, Quỷ, thần, A-tu-luân nghe điều Đức Phật nói không ai là không hoan hỷ, kính lễ Đức Phật và lui ra.

